

Số: 128 /2026/QĐ-TGD

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**(V/v: Công bố danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS
từ 21/07/2026)**

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN-HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thêm: KLB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long (HOSE) vào Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 21/07/2026.

Theo đó, Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 21/07/2026 sẽ bao gồm 362 mã chứng khoán (trong đó 267 mã chứng khoán sàn HSX và 95 mã chứng khoán sàn HNX) như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 127/2026/QĐ-TGD ngày 16 tháng 07 năm 2026 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan, các chi nhánh Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC



**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
NGUYỄN THỊ HOAN**

PHỤ LỤC
DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 21/07/2026

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
1	AAA		1	BAB
2	ACB		2	BAX
3	ACG		3	BCF
4	ACL		4	BKC
5	ADS		5	BVS
6	AFX		6	C69
7	AGG		7	CAP
8	AGR		8	CDN
9	ANV		9	CEO
10	ASM		10	CLH
11	AST		11	CSC
12	BAF		12	CST
13	BCE		13	CTB
14	BCM		14	DHT
15	BFC		15	DNP
16	BHN		16	DP3
17	BIC		17	DTD
18	BID		18	DVM
19	BKG		19	DXP
20	BMC		20	EVS
21	BMP		21	GIC
22	BRC		22	GMX
23	BSI		23	HJS
24	BSR		24	HLC
25	BTP		25	HMR
26	BVH		26	HUT
27	BWE		27	HVT
28	CCL		28	IDC
29	CDC		29	IDV
30	CHP		30	INN
31	CII		31	IPA
32	CKG		32	KSF
33	CLC		33	KSV
34	CLL		34	L18
35	CMG		35	L40
36	CNG		36	LAS
37	CRC		37	LHC
38	CRE		38	LIG
39	CSM		39	MAC
40	CSV		40	MBG

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
41	CTD		41	MBS
42	CTF		42	MDC
43	CTG		43	MST
44	CTI		44	MVB
45	CTR		45	NAG
46	CTS		46	NBC
47	CVT		47	NDN
48	D2D		48	NET
49	DBC		49	NFC
50	DBD		50	NTH
51	DC4		51	NTP
52	DCL		52	PBP
53	DCM		53	PCE
54	DGW		54	PCH
55	DHA		55	PGS
56	DHC		56	PLC
57	DHG		57	PMC
58	DIG		58	PPT
59	DMC		59	PSD
60	DPG		60	PSI
61	DPM		61	PSW
62	DPR		62	PVB
63	DRC		63	PVC
64	DRL		64	PVG
65	DSE		65	PVI
66	DSN		66	PVS
67	DVP		67	S99
68	DXG		68	SCG
69	DXS		69	SGC
70	EIB		70	SJE
71	ELC		71	SLS
72	EVF		72	SZB
73	EVG		73	TA9
74	FCN		74	TD6
75	FIR		75	TDT
76	FIT		76	TFC
77	FMC		77	TIG
78	FPT		78	TMB
79	FRT		79	TNG
80	FTS		80	TPP
81	GAS		81	TTT
82	GEE		82	TV4
83	GEG		83	TVC

66 -
CÔNG
CỐ PH
ỨNG K
SÀI G
HÀ N
NAM -

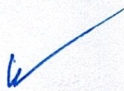
Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
84	GEX		84	TVD
85	GIL		85	VBC
86	GMD		86	VC3
87	GSP		87	VC7
88	GVR		88	VCS
89	HAG		89	VFS
90	HAH		90	VGS
91	HAR		91	VHE
92	HAX		92	VNF
93	HCM		93	VNR
94	HDB		94	VTZ
95	HDC		95	WCS
96	HDG			
97	HHP			
98	HHS			
99	HHV			
100	HII			
101	HMC			
102	HPG			
103	HPX			
104	HQC			
105	HSG			
106	HSL			
107	HT1			
108	HTG			
109	HTI			
110	HTN			
111	HUB			
112	HVH			
113	IDI			
114	IJC			
115	ILB			
116	IMP			
117	ITC			
118	KBC			
119	KDC			
120	KDH			
121	KHG			
122	KHP			
123	KLB			
124	KOS			
125	KSB			
126	LBM			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
127	LCG			
128	LHG			
129	LIX			
130	LPB			
131	LSS			
132	MBB			
133	MCH			
134	MCM			
135	MHC			
136	MIG			
137	MSB			
138	MSH			
139	MSN			
140	MWG			
141	NAB			
142	NAF			
143	NBB			
144	NCT			
145	NHA			
146	NHH			
147	NKG			
148	NLG			
149	NNC			
150	NT2			
151	NTC			
152	NTL			
153	NVL			
154	OCB			
155	OPC			
156	ORS			
157	PAC			
158	PAN			
159	PC1			
160	PDN			
161	PDR			
162	PET			
163	PGC			
164	PGD			
165	PGI			
166	PHC			
167	PHR			
168	PLP			
169	PLX			

C.T.
 TY
 IN
 HOA
 ON-
 DI
 T.P.H

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
170	PNJ			
171	POW			
172	PPC			
173	PTB			
174	PTC			
175	PVD			
176	PVP			
177	PVT			
178	QCG			
179	RAL			
180	REE			
181	RYG			
182	SAB			
183	SAM			
184	SBA			
185	SBT			
186	SCR			
187	SCS			
188	SGN			
189	SGR			
190	SHB			
191	SHI			
192	SHP			
193	SIP			
194	SJD			
195	SJS			
196	SKG			
197	SMB			
198	SRC			
199	SSB			
200	SSI			
201	STB			
202	STK			
203	SZC			
204	SZL			
205	TAL			
206	TBC			
207	TCB			
208	TCH			
209	TCI			
210	TCL			
211	TCM			
212	TCO			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
213	TCT			
214	TCX			
215	TDC			
216	TDM			
217	TDP			
218	TEG			
219	THG			
220	TIP			
221	TLD			
222	TLG			
223	TMP			
224	TMS			
225	TN1			
226	TNC			
227	TNT			
228	TPB			
229	TRA			
230	TRC			
231	TTA			
232	TV2			
233	TVB			
234	TVS			
235	VAB			
236	VCB			
237	VCG			
238	VCI			
239	VCK			
240	VDP			
241	VDS			
242	VFG			
243	VGC			
244	VHC			
245	VHM			
246	VIB			
247	VIC			
248	VIP			
249	VIX			
250	VJC			
251	VND			
252	VNL			
253	VNM			
254	VOS			
255	VPB			



Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã		STT	Mã
256	VPI			
257	VPL			
258	VPX			
259	VRC			
260	VRE			
261	VSC			
262	VSH			
263	VTB			
264	VTO			
265	VTP			
266	VVS			
267	YEG			